

Số: 20/2026/QĐST - TCDS

Quảng Trị, ngày 06 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” và điểm b Điều 1.3 Phần 1, Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 64/2026/TLST-TCDS ngày 13 tháng 4 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn X, xã Q, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn X, xã Q, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Bà Nguyễn Thị H còn nợ bà Hoàng Thị T số tiền 61.350.000

đồng (*Sáu mươi một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

2.2. Số tiền và cam kết trả nợ: Chậm nhất ngày 13 tháng 01 năm 2027, bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Hoàng Thị T số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*); số tiền còn lại 11.350.000 đồng bà Hoàng Thị T không yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng C số tiền 1.250.000 đồng (*một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) đề sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát nhân dân KV3;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức